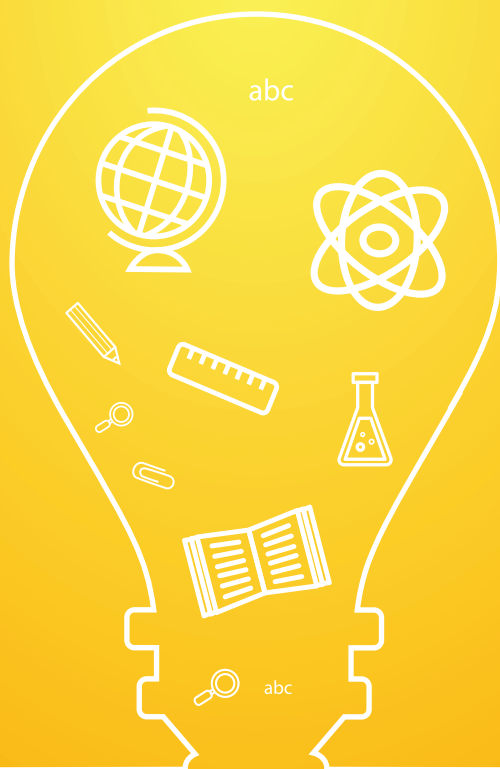


LÀM CHỦ KIẾN THỨC TOÁN

BẰNG SƠ ĐỒ TƯ DUY

Lớp 6 - tập 2



Làm chủ kiến thức Toán bằng sơ đồ tư duy lớp 6 - tập 2

Bản quyền © thuộc Công ty cổ phần sách MCBooks.

Theo hợp đồng chuyển nhượng giữa Công ty Cổ phần sách MCBooks với các tác giả ThS. Nguyễn Thị Phương - ThS. Đỗ Đường Hiếu - ThS. Lê Văn Tiến.

Bất cứ sao chép nào không được sự đồng ý của Công ty Cổ phần sách MCBooks đều là bất hợp pháp và vi phạm Luật Xuất bản Việt Nam, Luật Bản quyền quốc tế và công ước Berne về bản quyền sở hữu trí tuệ.

MCBooks
KNOWLEDGE SHARING

LIÊN KẾT XUẤT BẢN
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH MCBOOKS

-  **Địa chỉ:** Ô số E34, Khu đấu giá 3ha, Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
-  **Điện thoại:** 0986.066.630 - Máy bàn: 1900252598
-  **Email:** thongtinsach@mcbooks.vn
-  **Website:** www.mcbooks.vn

 Website: www.tkbooks.vn

 Fanpage Facebook:
<https://www.facebook.com/TKBooks.vn/>



 Kênh Youtube:
https://www.youtube.com/channel/UCcdMVdp_3lZYh3Y5Z3ZMN5A



**QUÉT
MÃ
QR
ĐỂ
TRUY
CẬP**

ThS. Nguyễn Thị Phương - ThS. Đỗ Đường Hiếu - ThS. Lê Văn Tiến

LÀM CHỦ KIẾN THỨC **TOÁN** bằng sơ đồ tư duy

lớp

6

TẬP 2



NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

Hướng dẫn tải và cài đặt ứng dụng TKBOOKS APP



ANDROID

(Từ Android 5.0 trở lên)

- 1 Truy cập chợ ứng dụng "CH Play"
- 2 Trên thanh tìm kiếm gõ "TKBooks App"
- 3 Bấm chọn ứng dụng "TKBooks App"
- 4 Bấm chọn "Cài đặt" (INSTALL) để cài đặt ứng dụng lên thiết bị



IOS

(từ IOS 10.0 trở lên)

- 1 Truy cập chợ ứng dụng "App Store"
- 2 Trên thanh tìm kiếm gõ "TKBooks App"
- 3 Bấm chọn ứng dụng "TKBooks App"
- 4 Bấm chọn "Cài đặt" (GET) để cài đặt ứng dụng lên thiết bị

Vào app TKBooks quét QR để xem đáp án



Quét QR Code

Nếu điện thoại của bạn sử dụng các HĐH khác, hoặc không sử dụng Smartphone, vui lòng trải nghiệm TKBooks tại Website: <http://app.tkbooks.vn/>

MCPlatform sẽ là trải nghiệm tuyệt vời dành cho bạn!



Lời nói đầu

Với mong muốn có một bộ sách hệ thống kiến thức ngắn gọn giúp học sinh dễ học, dễ thực hành và phân loại theo năng lực từ cơ bản đến nâng cao, các tác giả đã kết hợp với TKBooks cho ra đời bộ sách:

Làm chủ kiến thức Toán bằng phương pháp sơ đồ tư duy lớp 6.

Cuốn sách gồm hai tập, tập 1 tương ứng với kiến thức học kì 1, tập hai tương ứng với kiến thức học kì 2. Kết cấu các chương theo bộ sách giáo khoa *Kết nối tri thức vào cuộc sống*.

Nội dung cuốn sách Làm chủ kiến thức Toán bằng sơ đồ tư duy lớp 6 tập 2 được thể hiện:

Phần 1: Gợi mở kiến thức bằng sơ đồ tư duy

Gợi mở kiến thức trọng tâm của mỗi chương trong cuốn sách.

Phần 2: Làm chủ kiến thức và các dạng Toán

- Tổng hợp nội dung kiến thức trọng tâm theo từng bài.
- Tổng hợp các dạng toán có ví dụ minh họa và hướng dẫn chi tiết.
- Bài tập tự luyện được chia thành hai phần:
 - Bài tập trắc nghiệm
 - Bài tập tự luận từ cơ bản đến nâng cao
- Phần đáp án chi tiết quý độc giả xem thêm trên app TKBooks.





Các tác giả mong muốn cuốn sách giúp các em học sinh vững vàng môn Toán, học tốt và yêu thích môn Toán hơn.

Các tác giả

Các tác giả:

- ThS. Nguyễn Thị Phương – Giáo Viên trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành, Hà Nội.
- ThS. Đỗ Đường Hiếu – Giáo Viên trường THPT Tổng Duy Tân, Thanh Hóa.
- ThS. Lê Văn Tiến – Giáo viên Toán tại Hà Nội. Chủ biên bộ sách làm chủ kiến thức Toán các lớp 6, 7, 8.

Các thầy, cô giáo đã đọc kỹ bản thảo và góp ý cho cuốn sách:

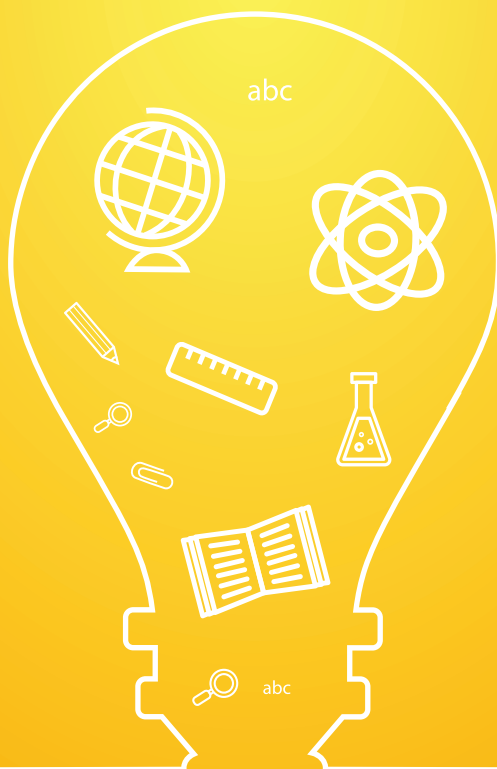
- ThS. Doãn Thị Lương – Giáo Viên Trường THCS Archimedes - Hà Nội.
- Lê Văn Thành – Giáo Viên Trường THCS Bùi Xuân Trúc – Thanh Hóa.

Các biên tập viên: Lê Bạch Cúc, Nguyễn Thị Khánh Huyền, Vũ Thị Ngọc Mai, Nguyễn Thị Ngọc Mai đã đọc kỹ bản thảo trước khi đặt in cuốn sách.



Phần 1

GỢI MỞ KIẾN THỨC BẰNG SƠ ĐỒ TƯ DUY



- Phân số bằng nhau
- So sánh phân số
- Phép toán phân số
- Hai bài toán về phân số

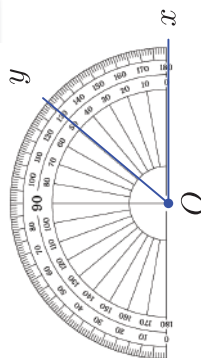


Phân số

LÀM CHỦ KIẾN THỨC TOÁN 6 - TẬP 2

Những hình học cơ bản

- Điểm và đường thẳng
- Điểm nằm giữa hai điểm. Tia
- Đoạn thẳng
- Trung điểm của đoạn thẳng
- Góc, số đo góc



Dữ liệu và xác suất thực nghiệm

- Dữ liệu và thu thập dữ liệu
- Bảng thống kê và biểu đồ tranh
- Biểu đồ cột
- Biểu đồ cột kép
- Xác suất thực nghiệm



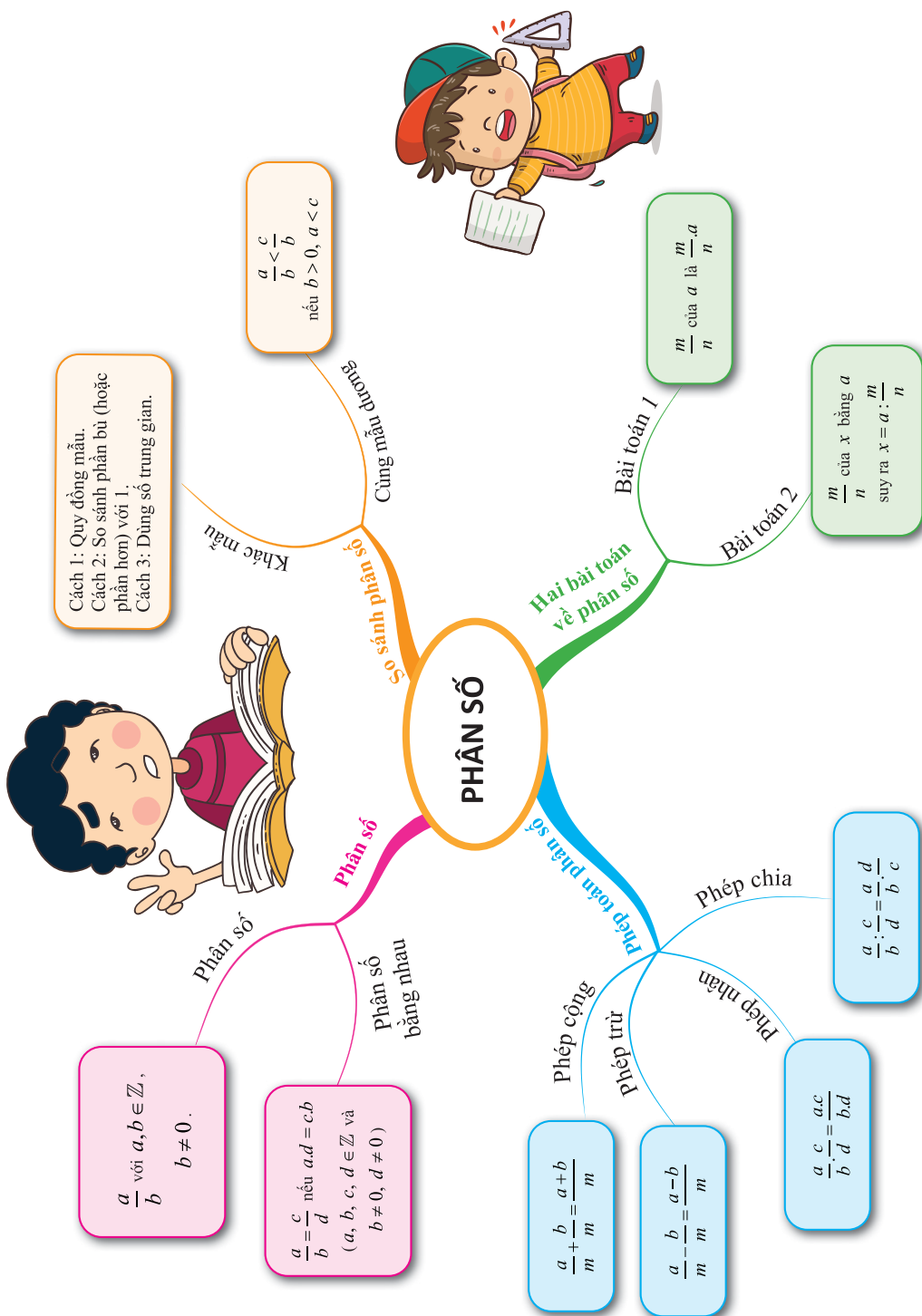
- Số thập phân
- Tính toán với số thập phân
- Làm tròn và ước lượng
- Một số bài toán về tỉ số và tỉ số phần trăm

Số thập phân

Hàng làm tròn
24,037
Bỏ đi các chữ số sau hàng làm tròn.
 $3 < 5$
Giữ nguyên

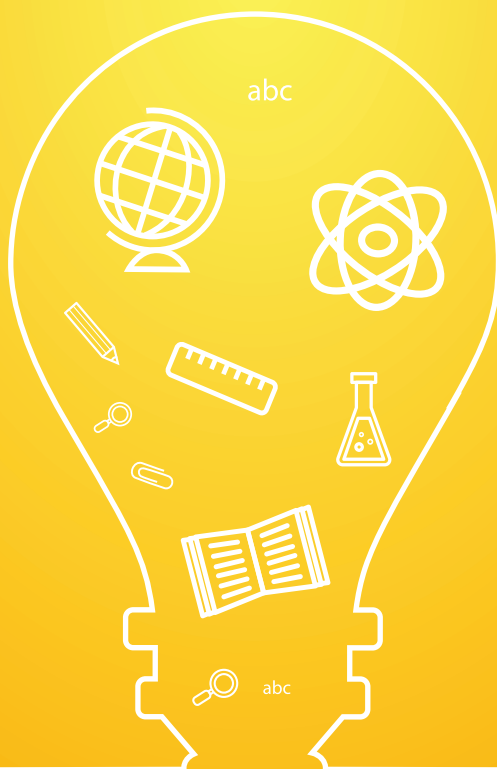
Hàng làm tròn
215,68
Thay chữ số 6 bởi chữ số 0, bỏ chữ số phần thập phân.
 $6 > 5$
Tăng 1 đơn vị

Tháng 1	
Tháng 2	
Tháng 3	
Tháng 4	
: 10 tấn; : 5 tấn	



Phần 2

LÀM CHỦ KIẾN THỨC VÀ CÁC DẠNG TOÁN



CHƯƠNG VI. PHÂN SỐ



BÀI 23. MỞ RỘNG PHÂN SỐ. PHÂN SỐ BẰNG NHAU

LÝ THUYẾT



1. Phân số là số có dạng $\frac{a}{b}$ với $a, b \in \mathbb{Z}$, $b \neq 0$.

2. Hai phân số $\frac{a}{b}$, $\frac{c}{d}$ ($b, d \neq 0$) bằng nhau nếu $a \cdot d = b \cdot c$.

3. Tính chất cơ bản của phân số

- Nếu nhân cả tử và mẫu của một phân số với cùng một số nguyên khác 0 thì ta được phân số bằng phân số đã cho.

$$\frac{a}{b} = \frac{a \cdot m}{b \cdot m} \text{ với } m \in \mathbb{Z}, m \neq 0.$$

- Nếu chia cả tử và mẫu của một phân số cho cùng một ước chung của chúng thì ta được phân số bằng phân số đã cho.

$$\frac{a}{b} = \frac{a : m}{b : m} \text{ với } m \text{ là ước chung của } a \text{ và } b.$$

4. Muốn rút gọn một phân số, ta chia cả tử và mẫu của phân số đó cho cùng một ước khác 1 hoặc -1 của chúng. Nếu tử và mẫu của phân số không có ước chung nào khác 1 và -1 thì phân số được gọi là phân số tối giản.

LÀM CHỦ CÁC DẠNG TOÁN



A. Các dạng toán

Dạng 1

Viết các phép chia số nguyên dưới dạng phân số

1. Phương pháp

Để viết một phép chia số nguyên dưới dạng phân số, ta chuyển số bị chia thành tử số, số chia thành mẫu số, dấu chia thành dấu gạch ngang.

2. Các ví dụ

Ví dụ 1

Viết các phép chia sau dưới dạng phân số.

- a) $2:3$; b) $(-3):8$; c) $3:4$; d) $2:(-8)$;
e) $3:(-4)$; f) $(-1):(-3)$; g) $(-2):3$; h) $20:3$.

➤ Hướng dẫn giải

- a) $\frac{2}{3}$; b) $\frac{-3}{8}$; c) $\frac{3}{4}$; d) $\frac{2}{-8}$;
e) $\frac{3}{-4}$; f) $\frac{-1}{-3}$; g) $\frac{-2}{3}$; h) $\frac{20}{3}$.

Ví dụ 2

- a) Dùng cả hai số 6 và 7 để viết thành phân số (mỗi số chỉ được viết 1 lần).
b) Dùng cả hai số -5 và 9 để viết thành phân số (mỗi số chỉ được viết 1 lần).

➤ Hướng dẫn giải

- a) $\frac{6}{7}$; $\frac{7}{6}$. b) $\frac{-5}{9}$; $\frac{9}{-5}$.

Dạng 2

Tìm điều kiện để có phân số

1. Phương pháp

- Phân số là số có dạng $\frac{a}{b}$ với $a, b \in \mathbb{Z}$, $b \neq 0$.

2. Các ví dụ

Ví dụ 3

Tìm điều kiện để có phân số.

a) $\frac{3}{n}$; b) $\frac{-13}{n-2}$; c) $\frac{1}{2n-8}$; d) $\frac{32}{3n+6}$.

Hướng dẫn giải

- a) $n \neq 0$. b) $n-2 \neq 0$ hay $n \neq 2$.
c) $2n-8 \neq 0$ hay $n \neq 4$. d) $3n+6 \neq 0$ hay $n \neq -2$.

Ví dụ 4

Tìm điều kiện để có phân số.

a) $\frac{n}{n-1}$; b) $\frac{n-1}{3n-6}$; c) $\frac{5n+11}{-2n+10}$; d) $\frac{3-2n}{4n-16}$.

Hướng dẫn giải

- a) $n-1 \neq 0$ hay $n \neq 1$. b) $3n-6 \neq 0$ hay $n \neq 2$.
c) $-2n+10 \neq 0$ hay $n \neq 5$. d) $4n-16 \neq 0$ hay $n \neq 4$.

Dạng 3

Biểu diễn số đo giá trị các đại lượng bằng phân số

1. Phương pháp

- 1 giờ = 60 phút = 3600 giây; 1 phút = 60 giây.
- 1 km = 1000 m; 1 m = 10 dm = 100 cm = 1000 mm.
- $1 \text{ m}^2 = 100 \text{ dm}^2 = 10000 \text{ cm}^2$.

- $1\text{ m}^3 = 1000\text{ dm}^3$.
- $1\text{ tấn} = 10\text{ tạ} = 100\text{ yến} = 1000\text{ kg}$.
- $1\text{ kg} = 10\text{ hg} = 100\text{ dag} = 1000\text{ g}$.

2. Các ví dụ

Ví dụ 5

Viết dưới dạng phân số.

- a) 1 phút =giờ. b) 1 giờ 25 phút =giờ.
c) 18 phút =giờ. d) 2 giờ 30 phút =giờ.

➡ Hướng dẫn giải

- a) $1\text{ phút} = \frac{1}{60}\text{ giờ}$. b) $1\text{ giờ } 25\text{ phút} = \frac{85}{60}\text{ giờ}$.
c) $18\text{ phút} = \frac{18}{60}\text{ giờ}$. d) $2\text{ giờ } 30\text{ phút} = \frac{150}{60}\text{ giờ}$.

Ví dụ 6

Viết dưới dạng phân số.

- a) $20\text{ cm} = \dots\text{ m}$. b) $350\text{ mm} = \dots\text{ dm}$.
c) $450\text{ m} = \dots\text{ km}$. d) $15\text{ m } 4\text{ dm} = \dots\text{ m}$.

➡ Hướng dẫn giải

- a) $20\text{ cm} = \frac{20}{100}\text{ m}$. b) $350\text{ mm} = \frac{350}{100}\text{ dm}$.
c) $450\text{ m} = \frac{450}{1000}\text{ km}$. d) $15\text{ m } 4\text{ dm} = \frac{154}{10}\text{ m}$.

Ví dụ 7

Viết dưới dạng phân số.

- a) $75\text{ hg} = \dots\text{ kg}$. b) $210\text{ g} = \dots\text{ kg}$.
c) $26\text{ kg} = \dots\text{ yến}$. d) $1820\text{ kg} = \dots\text{ tấn}$.

Hướng dẫn giải

a) $75 \text{ hg} = \frac{75}{10} \text{ kg}.$

b) $210 \text{ g} = \frac{210}{1000} \text{ kg}.$

c) $26 \text{ kg} = \frac{26}{10} \text{ yến}.$

d) $1820 \text{ kg} = \frac{1820}{1000} \text{ tấn}.$

Dạng 4

Nhận dạng phân số bằng nhau

1. Phương pháp

- Hai phân số $\frac{a}{b}, \frac{c}{d}$ ($b, d \neq 0$) bằng nhau nếu $a \cdot d = b \cdot c$.

2. Các ví dụ

Ví dụ 8

Dùng quy tắc bằng nhau của phân số, hãy giải thích vì sao các cặp phân số sau bằng nhau.

a) $\frac{8}{5} = \frac{-16}{-10}.$

b) $\frac{1}{4} = \frac{3}{12}.$

c) $\frac{-3}{5} = \frac{9}{-15}.$

d) $\frac{5}{7} = \frac{10}{14}.$

Hướng dẫn giải

a) $\frac{8}{5} = \frac{-16}{-10}$ vì $8 \cdot (-10) = 5 \cdot (-16).$

b) $\frac{1}{4} = \frac{3}{12}$ vì $1 \cdot 12 = 4 \cdot 3.$

c) $\frac{-3}{5} = \frac{9}{-15}$ vì $(-3) \cdot (-15) = 5 \cdot 9.$

d) $\frac{5}{7} = \frac{10}{14}$ vì $5 \cdot 14 = 7 \cdot 10.$

Ví dụ 9

Tìm số nguyên x thỏa mãn:

a) $\frac{x}{5} = \frac{-12}{10}.$

b) $\frac{-1}{3} = \frac{3}{x}.$

c) $\frac{x+1}{3} = \frac{2}{6}.$

Hướng dẫn giải

a) $\frac{x}{5} = \frac{-12}{10}$ khi $x \cdot 10 = 5 \cdot (-12)$, suy ra $x = (-60) : 10 = -6$.

b) $\frac{-1}{3} = \frac{3}{x}$ khi $(-1) \cdot x = 3 \cdot 3$, suy ra $x = -9$.

c) $\frac{x+1}{3} = \frac{2}{6}$ khi $(x+1) \cdot 6 = 3 \cdot 2$, suy ra $x = 0$.

Ví dụ 10

Tìm các số nguyên x, y thỏa mãn:

a) $\frac{x}{2} = \frac{3}{y} = \frac{6}{4}$. b) $\frac{-4}{8} = \frac{x}{-10} = \frac{y}{x+1}$. c) $\frac{2x-2}{10} = \frac{4}{4y+2} = \frac{2}{5}$.

Hướng dẫn giải

a) Ta có

- $x \cdot 4 = 2 \cdot 6$, suy ra $x = 3$.
- $3 \cdot 4 = y \cdot 6$, suy ra $y = 2$.

Vậy $x = 3$ và $y = 2$.

b) Ta có

- $(-4) \cdot (-10) = 8 \cdot x$, suy ra $x = 5$.
- $(-4) \cdot (x+1) = 8 \cdot y$, thay $x = 5$ vào đẳng thức, ta có $y = -3$.

Vậy $x = 5$ và $y = -3$.

c) Ta có

- $(2x-2) \cdot 5 = 10 \cdot 2$, suy ra $x = 3$.
- $4 \cdot 5 = (4y+2) \cdot 2$, suy ra $y = 2$.

Vậy $x = 3$ và $y = 2$.

Ví dụ 11

Rút gọn các phân số.

$$a) \frac{35}{75}.$$

$$b) \frac{11 \cdot 4 - 11}{2 - 13}.$$

$$c) \frac{-7 \cdot 3 - 8 \cdot (-3)}{-5 \cdot 3 - 2 \cdot 3}.$$

Hướng dẫn giải

$$a) \frac{35}{75} = \frac{35:5}{75:5} = \frac{7}{15}.$$

$$b) \frac{11 \cdot 4 - 11}{2 - 13} = \frac{33}{-12} = \frac{33:3}{-12:3} = \frac{11}{-4} = -\frac{11}{4}.$$

$$c) \frac{-7 \cdot 3 - 8 \cdot (-3)}{-5 \cdot 3 - 2 \cdot 3} = \frac{-21 + 24}{-15 - 6} = \frac{3}{-21} = \frac{3:3}{-21:3} = \frac{-1}{7}.$$

Ví dụ 12

Rút gọn các phân số.

$$a) \frac{2^4 \cdot 3^2}{2^3 \cdot 3^3}.$$

$$b) \frac{3^{10} \cdot (-5)^{21}}{(-5)^{20} \cdot 3^{12}}.$$

$$c) \frac{5^{11} \cdot 7^{12} + 5^{11} \cdot 7^{11}}{5^{12} \cdot 7^{12} + 9 \cdot 5^{11} \cdot 7^{11}}.$$

Hướng dẫn giải

$$a) \frac{2^4 \cdot 3^2}{2^3 \cdot 3^3} = \frac{2 \cdot 2^3 \cdot 3^2}{2^3 \cdot 3 \cdot 3^2} = \frac{2}{3}.$$

$$b) \frac{3^{10} \cdot (-5)^{21}}{(-5)^{20} \cdot 3^{12}} = \frac{3^{10} \cdot (-5)^{20} \cdot (-5)}{(-5)^{20} \cdot 3^{10} \cdot 3^2} = \frac{-5}{3^2} = \frac{-5}{9}.$$

$$c) \frac{5^{11} \cdot 7^{12} + 5^{11} \cdot 7^{11}}{5^{12} \cdot 7^{12} + 9 \cdot 5^{11} \cdot 7^{11}} = \frac{5^{11} \cdot 7^{11} \cdot (7+1)}{5^{11} \cdot 7^{11} \cdot (5 \cdot 7 + 9)} = \frac{8}{44} = \frac{2}{11}.$$



Vào app TKBooks quét mã QR để xem đáp án

B. BÀI TẬP TỰ LUYỆN



❖ BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

23.1. Trong các cách viết sau, cách viết nào không phải là phân số:

- A. $\frac{-4}{15}$. B. $\frac{-1}{4}$. C. $\frac{5}{0}$. D. $\frac{0}{1}$.

23.2. Các cặp phân số bằng nhau là:

- A. $-\frac{6}{7}$ và $\frac{-7}{6}$. B. $-\frac{3}{5}$ và $\frac{9}{45}$. C. $\frac{2}{3}$ và $\frac{-12}{18}$. D. $-\frac{1}{4}$ và $\frac{-11}{44}$.

23.3. Cho $\frac{12}{x} = \frac{-2}{3}$. Số x thích hợp là:

- A. 18. B. -18. C. 4. D. -4.

23.4. Cho $\frac{7}{x+3} = \frac{-1}{3}$. Số x thích hợp là:

- A. -24. B. 0. C. 24. D. 18.

23.5. Nếu $\frac{3}{a} = \frac{a}{3}$ thì số nguyên a thỏa mãn là:

- A. $a = 3$. B. $a = 0$. C. $a = -3$. D. $a \in \{3; -3\}$.

23.6. Nếu $-\frac{3}{4} = \frac{x}{20} = \frac{21}{y}$ thì tổng $x + y$ bằng:

- A. 3. B. 43. C. -3. D. -43.

23.7. Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. $-\frac{3}{5} = \frac{9}{-15}$. B. $-\frac{3}{5} = \frac{3}{5}$. C. $\frac{-9}{-8} = \frac{72}{-64}$. D. $\frac{-11}{7} = \frac{77}{-11}$.

23.8. Rút gọn phân số $\frac{8}{20}$ thành phân số tối giản là:

- A. $\frac{4}{10}$. B. $\frac{16}{20}$. C. $\frac{2}{5}$. D. $\frac{-4}{-10}$.

23.9. Biểu thị 15 cm sang mét dưới dạng phân số tối giản.

- A. $\frac{15}{100}$. B. $\frac{15}{10}$. C. $\frac{3}{2}$. D. $\frac{3}{20}$.

23.10. Biểu thị 3 giờ 15 phút sang giờ dưới dạng phân số tối giản là:

- A. $\frac{195}{60}$ giờ. B. $\frac{39}{12}$ giờ. C. $\frac{1950}{600}$ giờ. D. $\frac{12}{39}$ giờ.

❖ BÀI TẬP TỰ LUẬN

23.11. Viết các phân số sau:

- a) Một phần chín; b) Ba phần âm hai;
c) Âm chín phần mười; d) Âm hai phần âm ba.

23.12. Biểu thị các số sau đây dưới dạng phân số với đơn vị là:

- a) Mét: 3 dm ; 11 cm ; 213 mm ;
b) Mét vuông: 7 dm² ; 129 cm² ;
c) Mét khối: 521 dm³.

23.13. Hãy viết các phân số sau thành một phân số bằng nó và có mẫu dương:

$$\frac{9}{-7}; \frac{-4}{-3}; \frac{-6}{-11}; \frac{2}{-13}.$$

23.14. Tìm các số nguyên n sao cho các phân số sau có giá trị là số nguyên:

- a) $\frac{3}{n-3}$; b) $\frac{-3}{n-1}$; c) $\frac{4}{3n+1}$.

23.15. Tìm số nguyên x , biết:

- a) $\frac{1}{6} = \frac{x}{18}$. b) $\frac{x}{8} = \frac{-1}{4}$. c) $\frac{4}{-5} = \frac{x}{10}$.
d) $\frac{11}{5} = \frac{-22}{x}$. e) $\frac{x}{8} = \frac{8}{x}$. f) $\frac{x}{-11} = \frac{-11}{x}$.

23.16. Tìm số nguyên x , biết:

- a) $\frac{1}{2} = \frac{x:8-1}{14}$; b) $\frac{25}{30} = \frac{2x+3}{6}$; c) $\frac{6}{x-3} = \frac{9}{2x-7}$; d) $\frac{-7}{x+1} = \frac{6}{x+27}$.

23.17. Cho biểu thức $M = \frac{5}{n}$ với n là số nguyên:

a) Số nguyên n phải có điều kiện gì để M là phân số?

b) Tìm phân số M , biết $n = 6$; $n = 7$; $n = -3$.

23.18. Cho biểu thức $M = \frac{-3}{n-1}$ với n là số nguyên:

a) Số nguyên n phải có điều kiện gì để M là phân số?

b) Tìm phân số M , biết $n = 3$; $n = 5$; $n = -4$.

23.19. Tìm các số nguyên x ; y để các cặp phân số sau bằng nhau:

a) $-\frac{2}{5} = \frac{x}{10} = \frac{4}{y}$;

b) $\frac{-3}{4} = \frac{6}{x} = \frac{9}{y-5}$.

23.20. Tìm các cặp số nguyên x ; y biết:

a) $\frac{x}{8} = \frac{1}{y}$;

b) $\frac{x}{6} = \frac{y}{-8}$.

MỤC LỤC



PHẦN 1: GỢI MỞ KIẾN THỨC BẰNG SƠ ĐỒ TƯ DUY7

PHẦN 2: LÀM CHỦ KIẾN THỨC VÀ CÁC DẠNG TOÁN13

Chương VI. Phân số.....14

Bài 23. Mở rộng phân số. Phân số bằng nhau..... 14

Bài 24. So sánh phân số. Hỗn số dương.....24

Bài 25. Phép cộng và phép trừ phân số..... 34

Bài 26. Phép nhân và phép chia phân số..... 42

Bài 27. Hai bài toán về phân số..... 53

Ôn tập chương VI 59

Chương VII. Số thập phân 63

Bài 28. Số thập phân..... 63

Bài 29. Tính toán với số thập phân 71

Bài 30. Làm tròn và ước lượng79

Bài 31. Một số bài toán về tỉ số và tỉ số phần trăm..... 86

Ôn tập chương VII 95

Chương VIII. Những hình học cơ bản 98

Bài 32. Điểm và đường thẳng..... 98

Bài 33. Điểm nằm giữa hai điểm, tia 111

Bài 34. Đoạn thẳng. Độ dài đoạn thẳng.....120

Bài 35. Trung điểm của đoạn thẳng.....128

Bài 36. Góc135

Bài 37. Số đo góc142

Ôn tập chương VIII151

Chương IX. Dữ liệu và xác suất thực nghiệm155

Bài 38. Dữ liệu và thu thập dữ liệu.....155

Bài 39. Bảng thống kê và biểu đồ tranh164

Bài 40. Biểu đồ cột.....178

Bài 41. Biểu đồ cột kép.....190

Bài 42. Kết quả có thể và sự kiện trong trò chơi, thí nghiệm204

Bài 43. Xác suất thực nghiệm.....211

Ôn tập chương IX220



NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

Địa chỉ: Số 9, ngõ 26, Hoàng Cầu, Đống Đa - Hà Nội

VPGD: 347 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 024.6686 0751 | 024 6686 1752

Email: nxbdantri@gmail.com | Website: nxbdantri.com.vn

LÀM CHỦ KIẾN THỨC TOÁN BẰNG SƠ ĐỒ TƯ DUY LỚP 6 - TẬP 2

Chịu trách nhiệm xuất bản: Giám đốc BÙI THỊ HƯƠNG

Chịu trách nhiệm nội dung: Lê Quang Khôi

Biên tập: Nguyễn Bích Ngọc

Vẽ bìa và minh họa: Hoàng Phương

Trình bày: Hằng Thu

Sửa bản in: Tiến Lê

In 2.000 cuốn, khổ 17x24 cm tại Công ty Cổ Phần In Công Đoàn Việt Nam

Địa chỉ: Số 167 Tây Sơn, P. Quang Trung, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội.

Số ĐKKHXB: 502-2023/CXBIPH/14-17/DT, ngày 23 tháng 2 năm 2023

Số QĐXB của NXB: 309/QĐXB - NXBDT, ngày 24 tháng 2 năm 2023

Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): ISBN: 978-604-88-3623-8

MCBooks
KNOWLEDGE SHARING

LIÊN KẾT XUẤT BẢN
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH MCBOOKS

Địa chỉ: Ô số E34, Khu đấu giá 3ha, Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Hotline CSKH: 0986 066 630

Email: thongtinsach@mcbooks.vn

Website: www.mcbooks.vn



Website: www.tkbooks.vn



Fanpage Facebook:
<https://www.facebook.com/TKBooks.vn/>



Kênh Youtube:
https://www.youtube.com/channel/UCcdMVdp_3iZYh3Y5Z3ZMN5A



**QUÉT
MÃ
QR
ĐỂ
TRUY
CẬP**